

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày: 25-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Phương.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Thanh Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng L, sinh năm: 1979, tại: Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp L, xã N, huyện H, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Số A, Đường M, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Phạm Thị T; bị cáo có vợ đã ly hôn và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13-3-2018 đến ngày 13-4-2018, được bảo lãnh tại ngoại, trốn khỏi nơi đăng ký nhân khẩu thường trú ngày 19-6-2018; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D đã Quyết định truy nã số 05/QĐ ngày 06-8-2018, đã hết thời hạn truy nã chưa bắt được bị cáo; Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Trọng L.

Bị cáo Nguyễn Trọng L vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Th; sinh năm 1983, địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện TC, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 3 năm 2018, Nguyễn Trọng L nhận được điện thoại của một người đàn ông tên M (không xác định được lai lịch) thuê vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ Tây Ninh về Thành phố Hồ Chí Minh với giá 3.000.000 đồng. Được sự hướng dẫn của ông M, L điều khiển xe ô tô Biển số 70A-060.57, đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực ấp T, xã V, huyện TB, tỉnh Tây Ninh gặp một người thanh niên khoảng 30 tuổi (không xác định lai lịch) tại đây L giao xe ô tô nêu trên cho người thanh niên này đi chất thuốc lá. Đến 16 giờ cùng ngày người thanh niên điều khiển xe quay lại giao cho L và trên xe có 12.210 bao thuốc lá hiệu JET, 3.000 bao thuốc lá hiệu HERO để vận chuyển về Thành phố Hồ Chí Minh. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, L điều khiển xe ô tô chở lượng thuốc lá ngoại nêu trên về đến địa phận ấp Ninh Hưng 1, xã Chà Là, Huyện D, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an Huyện D tuần tra trên tuyến đường 784, phát hiện và bắt quả tang.

Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG, ngày 27/4/2018, của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự Huyện D xác định:

- 01 chiếc xe ô tô con Biển số 70A-060.57, số máy: 2AZ 1051059, số khung: ACV308001047, tại thời điểm định giá ngày 13-3-2018, có giá trị 214.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định: Xe ô tô Biển số 70A-060.57, là tài sản chung của bị cáo L và bà Nguyễn Thị Th; bà Th không biết bị cáo L sử dụng phương tiện để thực hiện tội phạm và đã tự nguyện nộp số tiền 107.225.000 đồng để nhận lại xe ô tô nêu trên.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS-DMC ngày 30 tháng 5 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân Huyện D đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng L về tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng L phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”;

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s, v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L với mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 107.225.000 (Một trăm lẻ bảy triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng, là giá trị của một nửa chiếc xe tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo L. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh – đen, số sim 0982386549, 0965769204, IMEI 356018085378802.

Tịch thu tiêu hủy: 12.210 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET và 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Trọng L.

Trả lại cho bị cáo L: 01 giấy phép lái xe số 790143790439 tên Nguyễn Trọng L; 01 giấy CMND số 290608516 tên Nguyễn Trọng L; 01 giấy biên nhận

thể chấp: Bên nhận thể chấp là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-PGD K, bên thể chấp Nguyễn Trọng L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 13-3-2018, tại khu vực ấp N, xã CL, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Trọng L đã sử dụng xe ô tô con Biển số 70A-060.57 để vận chuyển hàng cấm là 15.210 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET và HERO thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”; bị cáo đã vận chuyển 15.210 bao thuốc lá điều nhập lậu nên phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 191 của Bộ Luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp vận chuyển hàng cấm, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết được loại hàng hóa vận chuyển là hàng nhập lậu, nhận thức được hành vi vận chuyển là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện là thể hiện thái độ xem thường các quy định pháp luật nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2004 được Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật hình sự; Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự; xử lý vật chứng như sau:

[6.1] Xử lý phương tiện phạm tội: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh – đen, số sim 0982386549, 0965769204, IMEI 356018085378802 bị cáo dùng liên lạc để vận chuyển hàng cấm nên tịch thu sung quỹ. Đối với xe ô tô con Biển số 70A-060.57, số máy: 2AZ 1051059, số khung: ACV308001047, tại thời điểm định giá ngày 13-3-2018 có giá trị 214.500.000 đồng. Bị cáo dùng xe này để vận chuyển hàng cấm nên cần phải tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tuy nhiên, đây là tài sản thuộc sở hữu chung của bị cáo L và bà Th chưa chia sau khi ly hôn; bị cáo dùng xe này để thực hiện hành vi phạm tội bà Th không biết và do xe ô tô là vật đặc định không chia được do đó chỉ có căn cứ tịch thu 1/2 giá trị xe ô tô Biển số 70A-060.57 tương đương số tiền 107.225.000 đồng. Bà Th tự nguyện giao nộp thay bị cáo số tiền 107.225.000 đồng để nhận lại xe ô tô nên tịch thu vào ngân sách Nhà nước số tiền 107.225.000 đồng.

[6.2] Tịch thu tiêu hủy: 12.210 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET và 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Trọng L.

[6.3] Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe số 790143790439 tên Nguyễn Trọng L; 01 giấy CMND số 290608516 tên Nguyễn Trọng L; 01 giấy biên nhận thể chấp: Bên nhận thể chấp là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-PGD Cà Mau, bên thể chấp Nguyễn Trọng L.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng L phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án và được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 32 ngày (từ ngày từ ngày 13-3-2018 đến ngày 13-4-2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 107.225.000 đồng là ½ giá trị xe ô tô con Biển số 70A- 060.57 (Ghi nhận bà Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D theo biên lai thu tiền số 0001440 ngày 29/5/2018); 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh – đen, số sim 0982386549, 0965769204, IMEI 356018085378802.

Tịch thu tiêu hủy: 12.210 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET và 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Trọng L.

Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe số 790143790439 tên Nguyễn Trọng L; 01 giấy CMND số 290608516 tên Nguyễn Trọng L; 01 giấy biên nhận thể chấp: Bên nhận thể chấp là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-PGD Cà Mau, bên thể chấp Nguyễn Trọng L.

Các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng L phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị cáo, đương sự cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV 27 Công an tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- THA Huyện D;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Huyện ủy huyện HT;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Văn Khanh